

VÀI NÉT VỀ HỆ THỐNG ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP CỦA CƠ QUAN THỐNG KÊ AUSTRALIA VÀ SỰ TIẾP CẬN CỦA THỐNG KÊ VIỆT NAM

Ths. Nguyễn Văn Đoàn

Vụ TM-GC

Business Register System⁽¹⁾ đã được cơ quan thống kê Australia hình thành từ cuối những năm 1980 của thế kỷ 20. Từ đó đến nay nó vẫn đang được củng cố và ngày càng hoàn thiện. Vậy, hệ thống đăng ký kinh doanh là gì? cơ quan thống kê Australia hình thành hệ thống này nhằm mục đích gì? Thống kê Việt nam tiếp cận vấn đề này như thế nào? Bài viết này sẽ giải đáp được những câu hỏi vừa đưa ra.

- Hệ thống đăng ký kinh doanh là tổ chức đăng ký tất cả các hoạt động kinh tế đang diễn ra trên lãnh thổ Australia. Thực chất, hệ thống đăng ký kinh doanh của cơ quan thống kê Australia là một cơ sở dữ liệu (Database) chi tiết về các doanh nghiệp⁽²⁾ được vận hành trên hệ thống máy tính. Nguồn dữ liệu vào cơ sở dữ liệu (CSDL) doanh nghiệp được lấy chủ yếu từ những số liệu sẵn có ở cơ quan Thuế của Australia. Mục đích xây dựng CSDL doanh nghiệp này nhằm cung cấp dần mẫu tốt nhất cho các cuộc điều tra thống kê; ngoài ra, CSDL doanh nghiệp còn cung cấp những thông tin về sự thay đổi của doanh nghiệp, như số doanh nghiệp hiện đang hoạt động, số doanh nghiệp mới thành lập (mới sinh), số doanh nghiệp tạm thời đóng cửa, phá sản (mới chết), chuyển đổi sở

hữu, dạng pháp nhân, chuyển địa bàn hoạt động, thay đổi ngành nghề kinh doanh, thay đổi cấu trúc doanh nghiệp,... Vậy, hệ thống đăng ký kinh doanh của cơ quan thống kê Australia hoạt động như thế nào? để trả lời câu hỏi này, trước hết, chúng ta xem xét cơ cấu tổ chức của cơ quan thống kê Australia nói chung và của hệ thống đăng ký kinh doanh nói riêng.

Như chúng ta đã biết nước Australia được chia thành 6 vùng, 2 bang; dưới (cấp vùng/bang là cấp thành phố. Như vậy, về tổ chức chính quyền, nước Australia có 3 cấp chính quyền là cấp liên bang, cấp vùng và cấp thành phố. Nhưng đối với ngành thống kê, chỉ tổ chức theo 2 cấp: cấp liên bang và cấp vùng (không có thống kê cấp thành phố). Cơ quan thống kê cấp vùng thực hiện chức năng thống kê theo vùng, đồng thời thực hiện một số nghiệp vụ như chức năng thống kê quốc gia.

Cơ cấu tổ chức cơ quan thống kê Australia ở cấp liên bang được tổ chức thành 2 khối thống kê nghiệp vụ: Khối TK kinh tế; Khối TK dân số và một số đơn vị khác.

Khối thống kê kinh tế được chia thành 8 vụ nghiệp vụ, trong đó có Trung tâm dữ liệu thống kê kinh tế. Trung tâm dữ liệu thống kê

kinh tế lại được chia thành 6 phòng, trong đó có phòng đăng ký doanh nghiệp.

Phòng đăng ký kinh doanh có 59 người, trong đó có 8 người làm việc tại Canberra, số còn lại làm việc chủ yếu ở thống kê vùng Victorria, đặt tại TP Melbern. Có thể nói, bộ máy đăng ký kinh doanh thực sự vận hành tại cơ quan thống kê vùng Victorria⁽³⁾. Dưới đây sẽ mô tả sâu về cơ cấu tổ chức của Thống kê vùng Victorria.

Cơ quan Thống kê vùng Victorria trực thuộc cơ quan thống kê trung ương Australia, ngoài chức năng thống kê theo vùng, một số nghiệp vụ được thực hiện như chức năng thống kê quốc gia. Cơ quan Thống kê vùng Victoria có 260 người được chia thành 8 mảng nghiệp vụ chính khác nhau, trong đó có hệ thống đăng ký kinh doanh. Hệ thống đăng ký kinh doanh có 51 người được chia thành 4 bộ phận để thực hiện việc đăng ký cập nhật doanh nghiệp trên toàn lãnh thổ Australia.

Bộ phận quản lý và chuyển dữ liệu, bộ phận này gồm 4 người. Nhiệm vụ chính là nhận dữ liệu từ cơ quan thuế (bằng bảng từ) đổ vào CSDL doanh nghiệp của cơ quan thống kê. Sau đó, tiến hành so sánh với CSDL doanh nghiệp tháng trước để tìm ra sự thay đổi trong tháng; kiểm soát sự di chuyển giữa 2 nhóm: doanh nghiệp qui mô lớn và doanh nghiệp qui mô nhỏ trong CSDL.

Bộ phận Quản lý chất lượng và đào tạo, bộ phận này gồm 10 người. Nhiệm vụ chính là quản lý chất lượng dữ liệu, đào tạo các đối tượng có liên quan để sử dụng hệ thống đăng ký kinh doanh.

Bộ phận Quản lý công nghệ và dữ liệu, bộ phận này có 6 người. Nhiệm vụ chính là tạo ra những công cụ để tải dữ

liệu từ cơ quan thuế vào CSDL doanh nghiệp, phát triển ứng dụng, hỗ trợ người sử dụng hệ thống (thiết kế giao diện cho người sử dụng); sản xuất các sản phẩm đầu ra từ CSDL doanh nghiệp.

Bộ phận doanh nghiệp lớn, bộ phận này có 24 người. Chức năng chính là theo dõi, quản lý, cập nhật những doanh nghiệp có qui mô lớn và cấu trúc phức tạp.

Chu kỳ cập nhật CSDL, hàng tháng cơ quan thống kê nhận toàn bộ dữ liệu các đối tượng nộp thuế từ cơ quan thuế bằng bảng từ (Copy toàn bộ dữ liệu) để đổ vào CSDL doanh nghiệp. Đối với những doanh nghiệp nhỏ được chuyển thẳng vào CSDL doanh nghiệp và được xử lý một cách tự động theo lô. Đối với doanh nghiệp lớn sẽ có cấu trúc bổ sung để cập nhật, xử lý. Dưới đây sẽ trình bày chi tiết qui trình cập nhật doanh nghiệp lớn.

Như trên đã đề cập, Bộ phận cập nhật doanh nghiệp lớn là một trong 4 bộ phận của đơn vị đăng ký kinh doanh. Số người làm việc trong bộ phận này là 24 người với các nhiệm vụ chính, như: Phân tích dữ liệu của cơ quan thuế để quyết định xem doanh nghiệp nào đủ tiêu chuẩn là doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp có cấu trúc phức tạp; sau đó, tổ chức lại dữ liệu của những doanh nghiệp này cho phù hợp với cấu trúc dữ liệu của doanh nghiệp lớn; tiếp đến tiến hành cập nhật những thông tin thay đổi của chúng. Tính đến tháng 10/2002 có 1320 nhóm DN (tại vùng Victoria). Để cập nhật được thường xuyên những thông tin thay đổi của nhóm doanh nghiệp này, phải tiến hành đồng thời 3 phương pháp tiếp cận doanh nghiệp: Lập hồ sơ cá nhân; Lập hồ sơ thư tín; Tiếp cận trực tiếp.

Phương pháp tiếp cận lập hồ sơ cá nhân áp dụng cho 102 nhóm DN lớn.

Những người được giao nhiệm vụ cập nhật những nhóm doanh nghiệp này thường xuyên phải theo dõi được sự biến động của doanh nghiệp qua nhiều nguồn thông tin khác nhau; sau đó, phải liên hệ với doanh nghiệp để xác định những thông tin thay đổi. Những thông tin này chưa được cập nhật ngay vào CSDL, mà để ở ngăn dữ liệu đang xử lý, và gọi là WIP (Working in progress). Trong quá trình cập nhật, chương trình lưu lại toàn bộ nội dung cập nhật, kể cả tên người cập nhật, thời gian cập nhật ra một CSDL khác. CSDL này được gọi là Database Profile Report. Người sử dụng muốn khai thác dữ liệu của nhóm doanh nghiệp này, trước hết phải truy cập vào Database Profile Report để biết được thông tin của người cập nhật, cũng như toàn nội dung người đó đã được cập nhật cho từng doanh nghiệp.

- Phương pháp tiếp cận lập hồ sơ thư tín áp dụng cho 1218 DN (gồm: những doanh nghiệp có số lao động lớn hơn 200 LĐ, nhưng có số ngành nhỏ hơn 6 ngành và những doanh nghiệp có vấn đề do các vụ chuyên ngành yêu cầu). Những người được giao nhiệm vụ này thường xuyên theo dõi doanh nghiệp qua thư tín. Có nghĩa là, thiết kế bảng hỏi đơn giản gửi tới DN qua bưu điện vào tháng 8 hàng năm; sáu 14 ngày, DN phải điền hoàn chỉnh thông tin vào bảng hỏi và gửi về cơ quan thống kê. Sau thời điểm đó, sẽ có thư nhắc nhở (tối đa 2 lần); sau 2 lần nhắc nhở, doanh nghiệp vẫn chưa thực hiện sẽ được đôn đốc bằng điện thoại. Với cách tiếp cận này đã thu được những thông tin thay đổi của khoảng 98% số doanh nghiệp nói trên.

- Tiếp cận doanh nghiệp theo phương pháp tiếp cận trực tiếp được áp dụng cho 22 nhóm doanh nghiệp. Đây là những nhóm doanh nghiệp lớn và cực kỳ quan

trọng trong nền kinh tế. Thủ tục cập nhật đối với những nhóm doanh nghiệp này cũng gần giống với lập hồ sơ cá nhân nhưng với 1 cấu trúc phức tạp, qui trình cập nhật ngặt nghèo và thường xuyên gặp gỡ trực tiếp doanh nghiệp.

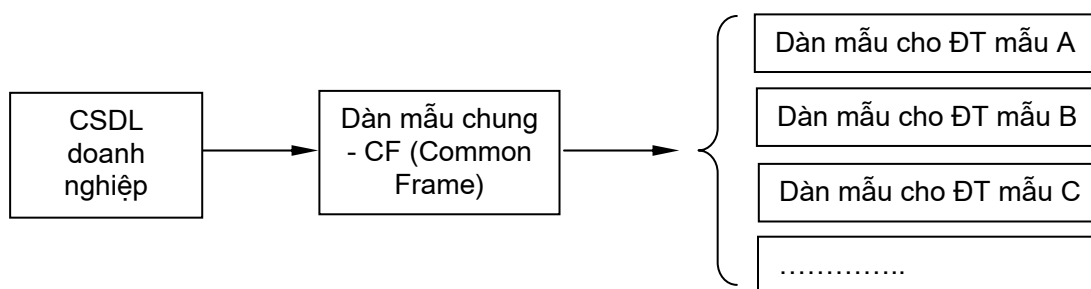
Hệ thống đăng ký doanh nghiệp cung cấp cho các đối tượng dùng tin những sản phẩm chủ yếu như: Những thông tin về sự thay đổi của doanh nghiệp (mới thành lập, phá sản, tạm thời đóng cửa, chuyển nhượng, thay đổi địa bàn, ngành hoạt động,... Những thông tin này được gọi là doanh nghiệp học cũng giống như nhân khẩu học trong dân số); sự phân bố doanh nghiệp theo địa lý, theo ngành kinh tế, theo loại hình pháp nhân, theo loại hình sở hữu...; hệ thống các tài liệu về các bảng phân loại, các khái niệm định nghĩa và mô tả thống kê; lưu trữ toàn bộ hồ sơ doanh nghiệp qua các giai đoạn, thời kỳ khác nhau; những thông tin về lịch sử các cuộc điều tra thống kê. Đặc biệt, hệ thống đăng ký doanh nghiệp cung cấp dàn mẫu tốt nhất, mới nhất phục vụ các cuộc điều tra thống kê.

Cung cấp dàn mẫu cho các cuộc điều tra thống kê

Như trên đã đề cập, cung cấp dàn mẫu đã được cập nhật mới nhất cho các cuộc điều tra thống kê là một sản phẩm đầu ra của hệ thống đăng ký doanh nghiệp. Thông qua dàn mẫu này cơ quan thống kê Australia đã kiểm soát được chất lượng của các cuộc điều tra mẫu và tránh được sự chổng chéo của mỗi doanh nghiệp trong từng cuộc điều tra bằng việc gán số ngẫu nhiên duy nhất cho từng doanh nghiệp, do đó, đã làm giảm gánh nặng cho doanh nghiệp. Qui trình tạo dàn mẫu cho từng cuộc điều tra được tiến hành như sau:

Từ cơ sở dữ liệu doanh nghiệp, kết xuất ra dàn mẫu chung. Dàn mẫu chung này chứa đựng tất cả các đặc trưng của doanh nghiệp. Từ dàn mẫu chung, thiết

kế ra các dàn mẫu riêng cho từng cuộc điều tra. Sơ đồ hoá qui trình tạo dàn mẫu điều tra từ hệ thống đăng ký doanh nghiệp như sau:



Kết cấu hạ tầng công nghệ thông tin của cơ quan thống kê Australia khá tốt, do đó cơ sở dữ liệu doanh nghiệp được đặt tại Tp Melbourne, nhưng công việc cập nhật còn được thực hiện một cách trực tuyến (online) ở một số vùng khác trên lãnh thổ Australia, như vùng New South Wales, vùng Tasmania. Các đối tượng sử dụng (được quyền truy cập) ở các vùng khác cũng truy cập vào CSDL doanh nghiệp theo đường trực tuyến.

mẫu khác nhau. Hơn thế nữa, cơ quan thống kê Australia đã áp dụng kỹ thuật tin học trong công tác thống kê nói chung và thống kê doanh nghiệp nói riêng rất hiệu quả.

Tiếp cận của Thống kê Việt nam

Qua những nét cơ bản như đã đề cập ở trên về đăng ký kinh doanh của cơ quan thống kê Australia, chúng ta thấy rằng họ đã sử dụng dữ liệu sẵn có của cơ quan thuế làm dữ liệu ban đầu để xây dựng CSDL doanh nghiệp. Từ đó, cơ quan thống kê tiến hành xử lý, tổng hợp và tạo ra các sản phẩm thống kê doanh nghiệp đáp ứng được yêu cầu của ngành thống kê nói riêng và của các đối tượng sử dụng thông tin khác. Với cách làm này, họ không những đã tiết kiệm được nhiều thời gian, công sức và tiền bạc ở khâu thu thập, nhập dữ liệu và truyền đưa những thông tin ban đầu về doanh nghiệp⁽⁴⁾, mà còn đảm bảo được tính nhất quán, kịp thời và chính xác của thông tin. Đồng thời với cách làm này, họ đã tạo được những dàn mẫu tốt nhất phục vụ các cuộc điều tra

Nhận thức được những lợi ích to lớn của hệ thống đăng ký doanh nghiệp của cơ quan thống kê Australia, năm 2002, lãnh đạo Tổng cục đã thành lập Tổ nghiên cứu, xây dựng cơ sở dữ liệu cập nhật doanh nghiệp với sự giúp đỡ trực tiếp của 01 chuyên gia Thụy điển. Đến nay, về cơ bản đã hình thành được cơ sở dữ liệu doanh nghiệp với nguồn thông tin chủ yếu từ cơ sở dữ liệu các đối tượng nộp thuế của Tổng cục Thuế. Hiện nay, CSDL doanh nghiệp đang chứa khoảng gần 2 triệu các đối tượng nộp thuế và cứ vào ngày 05 hàng tháng, Tổng cục Thuế tự động truyền toàn bộ những thông tin đổi của tháng trước sang CSDL doanh nghiệp của Tổng cục Thống kê. Cơ sở dữ liệu này, bước đầu đã được sử dụng để tính toán những thông số cơ bản để tiến hành cuộc Tổng điều tra các cơ sở kinh tế, hành chính, sự nghiệp năm 2002, như: Dự kiến số lượng phiếu, dự trữ kinh phí,... Tuy nhiên, để CSDL doanh nghiệp thực sự

hoạt động và cung cấp được các sản phẩm thống kê doanh nghiệp như của Australia còn rất nhiều việc phải làm, đặc biệt về cơ cấu tổ chức, nhân lực, cơ chế hoạt động và các điều kiện vật chất, kỹ thuật khác ■

(1) Lời dịch của tác giả viết bài này

(2) Doanh nghiệp, hiểu theo nghĩa rộng, kể cả các cơ quan của chính phủ, chùa chiền, hộ sản xuất

kinh doanh cá thể,...

(3) Cơ Sở hạ tầng công nghệ thông tin của Úc nói chung và của cơ quan thống kê nói riêng rất tốt, do đó họ có thể làm việc tại Canbarra, nhưng vẫn truy cập được cơ sở dữ liệu đặt tại Melbern.

(4) Đây là những khoản chi phí chiếm tỷ trọng lớn nhất trong tổng kinh phí để tiến hành một cuộc điều tra thống kê